TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 36/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 284/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023, về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất"*;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1/ Ông Thạch S, sinh năm 1951

2/ Bà Vũ Thị H, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số E D, khóm D, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp cho ông Thạch S là bà Vũ Thị H, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số E D, khóm D, phường H, tỉnh Vĩnh Long, theo văn bản ủy quyền số 1864 ngày 23/5/2023.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Thạch S và bà Vũ Thị H có ông Đồng Văn H1- Luật sư thuộc Văn phòng L Luật thuộc đoàn Luật sư tỉnh V.

- Bị đơn: Bà Thạch Thị N, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số E D, khóm D, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Dương Thị Bích T, sinh năm 1964. Địa chỉ: khóm H, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Bà Thạch Thị Bé T1, sinh năm 1982. Địa chỉ: khóm D, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Vũ Thị H đồng thời là đại diện theo ủy quyền của đồng nguyên đơn ông Thạch S với bị đơn bà Thạch Thị N và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị Bích T và bà Thạch Thị Bé T1 cùng thỏa thuận thống nhất như sau:

2.1. Bà Thạch Thị N đồng ý với yêu cầu của bà Vũ Thị H và ông Thạch S. Bà N, bà Bích T, bà bé T1 đồng ý giao lại cho bà H, ông S tiếp tục sử dụng, định đoạt phần đất đang tranh chấp ký hiệu A1 diện tích 34,2m^2, thuộc thửa đất 566, tờ bản đồ số 16 theo tài liệu đo đạc năm 1998 được biên tập lại năm 2014, tọa lạc tại khóm D, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (Nay là khóm D, phường H, tỉnh Vĩnh Long). Đồng thời bà Vũ Thị H, ông Thạch S đồng ý có nghĩa vụ hoàn lại cho bà Thạch Thị N giá trị của phần diện tích đất nêu trên số tiền là 30.000.000 đồng(Ba mươi triệu đồng). Đối với các phần đất khác bà Thạch Thị N không tranh chấp.

Vị trí tứ cận phần đất tranh chấp diện tích 34,2m^2, thuộc thửa đất 566, tờ bản đồ số 16 theo tài liệu đo đạc năm 1998 được biên tập lại năm 2014 (*tại vị trí phần A1 sơ đồ khu đất tranh chấp kèm theo Công văn số 475/CNTPTV ngày 03/4/2024)*

(Có đính kèm sơ đồ khu đất tranh chấp kèm theo Công văn số 475/CNTPTV ngày 03/4/2024).

Các đương sự có nghĩa vụ đến cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục và nghĩa vụ tài chính để kê khai đăng ký quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã thỏa thuận theo quyết định này (khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).

2.2. Về chi phí thẩm định, định giá và cung cấp thông tin là 7.555.000 đồng. Nguyên đơn bà Vũ Thị H và ông Thạch S tự nguyện chịu toàn bộ. Cấn trừ vào số tiền bà H và ông S đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng là 9.000.000 đồng theo các phiếu thu ngày 30/11/2023; phiếu thu ngày 20/5/2024; phiếu thu ngày 25/6/2025 và đã chi xong. H2 lại cho bà Vũ Thị H và ông Thạch S số tiền tạm ứng chi phí tố tụng còn thừa là 1.445.000 đồng theo các phiếu thu trên (Nhận tại Tòa án nhân dân Khu vực 10- Vĩnh Long).

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 đồng:

Bị đơn bà Thạch Thị N tự nguyện chịu 750.000 đồng(Nộp tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10- Vĩnh Long). Bà Vũ Thị H và ông Thạch S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Vũ Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0018221 ngày 26/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Vĩnh Long). (Nhận tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Vĩnh Long).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 10 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 10 - Vĩnh Long;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Kiều Trang